



## *Thơ Tản Đà – Tập 1*

### *Tản Đà (Nguyễn Khắc Hiếu)*

*Tản Đà (1889-1939) tên thật là Nguyễn Khắc Hiếu, sinh năm Thành Thái thứ nhất (Kỷ Sửu) ngày 20 tháng 4, dương lịch là 19-5-1889 tại làng Khê Thượng, huyện Bất Bạt, tỉnh Sơn Tây, một làng trung du nhỏ bên sông Đà, chỉ cách núi Tản Viên 10km đường chim bay. Nay Khê Thượng được nhập với một số xã khác thành xã Sơn Đà thuộc huyện Ba Vì, ngoại thành Hà Nội.*

*Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Tản Đà (Nguyễn Khắc Hiếu). Ông xuất thân trong một dòng họ khoa bảng lâu đời, chính quán ở làng Lũ tức Kim Lũ, xã Đại Kim, huyện Thanh Trì, ngoại thành Hà Nội. Nhắc tới ông, có lẽ ai cũng nhớ tới ngay tác phẩm “muốn làm thằng Cuội” và “thề non nước”.*

## Thơ Tản Đà – Tập 1

*Trong tập này có tất cả 50 bài thơ của thi sĩ Tản Đà sau:*

### Tập Tuyển Tập Thơ (phần đầu)

- 1- “An Nam Tạp Chí” Lại Ra Lần Thứ Năm Ở Hàng Bông, Hà Nội Cảm tác
- 2- Ai “Nữ Quyền” Ra Mua
- 3- Anh Thợ Cạo
- 4- Đánh Bạc
- 5- Đêm Đông Hoài Cảm
- 6- Đêm Khuya Nhớ Bạn Bài 1
- 7- Đêm Khuya Nhớ Bạn Bài 2
- 8- Đêm Tối
- 9- Đề Ảnh Mỹ Nhân
- 10- Đề Báo “Hữu Thanh”
- 11- Đề Bìa Báo “Hữu Thanh”
- 12- Đề Truyện “Thần Tiên”
- 13- Đề Đáng Chán
- 14- Đề Lắm Việc
- 15- Đề Đồ Rách Thứ Ba
- 16- Đề Đồ Rách Thứ Tư
- 17- Đề Người Nhà Quê
- 18- Được Tin Anh Bạn Đồng Nghiệp “Bắc Kỳ Thời Báo” Ra Đề
- 19- Ba Đình Ký
- 20- Bài Ca Cổ Bản
- 21- Bài Ca Chúc Tiệc Lão Làng A Lữ
- 22- Bài Hát Của Tây Thi
- 23- Bài Hát Chúc Báo Sống
- 24- Bài Hát Mừng Đức Nam Phương Hoàng Hậu Ra Tuần Du Đất Bắc
- 25- Bài Hát Mừng Bắc Kỳ Nam Tửu
- 26- Bài Hát Xuân Tình

- 27- Bài Hịch Giục Cho Các Hoa Dật
- 28- Bài Tựa “Truyện Tỳ Bà Của Ông Đoàn Tư Dịch Thuật
- 29- Cái Giống Yêu Hoa
- 30- Cái Lo
- 31- Câu Hát Đường Trường
- 32- Cây Đào
- 33- Cò Trắng
- 34- Có Mới Nói Cũ
- 35- Cảm Đề
- 36- Cảm Hứng
- 37- Cảm Tưởng Về Sự Sống Chết
- 38- Cảm Xuân
- 39- Cảm Ơn Người Cho Hà
- 40- Cảnh Vui Của Nhà Nghèo
- 41- Cửa Thiêng
- 42- Chúc Báo Sống
- 43- Chị Khuyên Em
- 44- Chơi Con Đường Cũ
- 45- Chơi Xuân Kẻo Hết Xuân Đi
- 46- Con Chim Khôn
- 47- Cười Bác Mai Lâm
- 48- Dao Cầu Đại Chiến
- 49- Dạm Bán Áo Đoạn
- 50- Duyên Nợ Ba Sinh

## Tập Tuyển Tập Thơ (phần đầu)

*“An Nam Tạp Chí” Lại Ra Lần Thứ Năm Ở Hàng Bông, Hà Nội, Cảm Tác  
(Tản Đà)*

*“Thần chung” im tiếng phương Nam  
 “Phổ thông” xứ Bắc ai làm tắt hơi?  
 “Duy tân” thôi đã cũ rồi  
 “Đông tây” lại cũng đi đòi đảng mô!  
 Khóc ai! riêng cũng mừng cho  
 “An Nam tạp chí” cơ đồ còn đây  
 Mới xưa Hàng Lọng cờ bay  
 Thứ năm lại có phen này Hàng Bông  
 Cuộc đời xoay chuyển lung tung  
 Mà trong báo giới tranh hùng những ai?  
 “Thức lâu mới biết đêm dài”  
 Tiên chưa mạnh sức mà tài cũng thua!  
 Hơn nhau một bức dư đồ  
 Khí thiêng sông núi hộ phù nước non  
 Hơn nhau một tấm lòng son  
 Cho người chung nước chung non chung tình  
 Đêm thu gió thoảng bên mình  
 Sạch đem tâm sự bất bình thổi xuôi  
 Bút hoa chép lại đôi lời  
 Đưa ai bốn bể là người tình chung  
 Đi về xin nhớ Hàng Bông*

*(An Nam tạp chí số 1, năm 1932)*

### *Ai “Nữ Quyền” Ra Mua (Tản Đà)*

“Nữ quyền” hôm ấy tó rao chơi  
 Ai bán mà mua của hiếm hoi!  
 Một gánh giang sơn cùng gánh lấy  
 Thời chi, ai có tiếc chi ai?

Bài này phụ dưới bài hài vãn Nữ quyền đăng trên An Nam tạp chí năm 1932.

### *Anh Thợ Cạo (Tản Đà)*

(Nói chèo)

Trượng phu xử thế vô trường sách  
 Bạc nghệ tùy thân nhất đoản đao  
 Lánh phong trần mài một mũi dao  
 Khắp phường phố biết bao người nhẵn mặt

### *Đánh Bạc (Tản Đà)*

Trong đời người sáu, bảy mươi năm, bao nhiêu cảnh thuận, bao nhiêu cảnh nghịch, bao nhiêu cái sướng, bao nhiêu cái buồn, bao nhiêu cái cười, bao nhiêu cái khóc; nhưng ngồi mà nghĩ, chỉ như canh bạc chơi một đêm.

Ngồi vào bàn bạc mà chơi, ai không muốn được. Nhưng sao cho được chắc mà không thua. Thua rồi lại được, được rồi lại thua, đỏ đỏ đen đen, lên voi xuống chó. Trong năm canh hì hục, được hăng vui, thua dễ bản, thường tình ai cũng như ai. Trời chưa sáng, đêm còn dài, thời đông tiền trong tay, nhiều cũng chưa hẳn có, hết cũng chưa chắc không. Tất đến lúc đứng dậy ra về, còn gì mới là được.

Người ta ở trong đời, khi nổi khi chìm, lúc may lúc rủi, không rồi lại có, đây rồi lại voi, lên lên, xuống xuống, như cây thụt máy ô tô. Tiền chôn bạc chừa chừa là giàu; nhà gianh vách đất chừa là nghèo; võng, lọng, ngựa, xe chừa là vinh; xiềng, xích, gông, cùm chừa là nhục. Những cái đó chỉ như một ván tổ tôm: một cái búng quay, một tiếng sóc đĩa,

làm cho ta đương mừng hoá lo, đương buồn hoá sướng, say mê chìm đắm, khóc hã, thương hoài. Cuộc đồ đen còn ở lại với đời, thời ấm chè tàu, điều thuốc lá, chén rượu cúc, bát cháo gà, không không thèm đời, có cũng ăn chơi; trăm năm giữ áo chôn trần ai, còn gì mới là được.

Ông Khổng Tử khi trước, lúc đi câu, lúc đi bắn, lúc làm quan nhỏ, lúc làm quan to, lúc đi chơi lang thang, lúc ngồi nhà dạy học: tan cuộc 72 năm, còn được lại hai chữ thánh sư. Ông Nã Phá Luân lúc làm quan, lúc làm vua, lúc làm tướng, lúc trong tay 80 vạn quân lính, găm hết châu Âu, lúc một mình giam lỏng chôn bãi bể; tan cuộc 52 năm, còn lại được một tiếng anh hùng.

Cũng có kẻ không to mà được bé, không nhiều mà được ít thời như ông Trương Tuấn, ông Hứa Viễn, chữ song trung, ông Mâu Tử chữ hiếu, ông Quý Bố chữ hoàng kim nặc, ông Tiếp Dư một chữ cuồng.

Còn như Vương Khải, Thạch Sùng, Lý Cầm, Lý Tiến, bạc năm canh tha hồ mở bát, võ túi về không. Át Trần, Mai Kiện, Tân Côi, Trương Hoàng Phạm, không những về không, để thêm tiếng cờ gian bạc lận. Nay cứ lấy lẽ thường mà nói, thời con người ta đã đem thân chơi cuộc đời, cũng nên liệu tính làm sao, lúc đứng dậy kiếm đôi ba chút. Có lẽ đánh bạc không mong được, mà chỉ thức đêm ăn nhục phở?

Nay ai ơi! Thử trèo bức tường đổ, trông quăng đồng xa, mồ con mả lớn, chỗ năm chỗ ba, chẳng quan thời dân, chẳng trẻ thời già, trước cũng người cả, bây giờ đã ma! Nào tiên nào cửa, nào cửa nào nhà, nào con nào vợ, nào câu đôi đỏ, nào mảnh mảnh hoa, nào đâu đâu cả? mà chỉ thấy sương mù nắng rã với mưa sa! Cuộc nhân thế từ xưa mã thế, làng chơi ta phải biết, trăm năm không đại dễ du mà?!

1915

Bài này được công nhận là một trong những tác phẩm đầu tiên nói đến món ăn phở.

### **Đêm Đông Hoài Cảm (Tản Đà)**

Trăm năm nghĩ đời người có mấy  
Một đêm đông sao thấy dài thay

Lạnh lòng gió thổi sương bay  
Chập chờn giấc bướm, canh chầy lại canh

Ngó lên án đèn xanh hiu hắt  
Nghe tiếng kim... ký cách giục giờ  
Đêm trường nghĩ vẫn lo to  
Cái lo vô tận bao giờ là xong

Thân nam tử đứng trong trần thế  
Cuộc trăm năm có dễ ru mà!

Có đời mà đã có ta

Sao cho thân thế không là cỏ cây

Đời có kẻ đường mây gặp bước  
Bước công danh sẵn trước trèo cao

Thế gian tỏ mặt anh hào

Muôn nghìn mắt miệng trông vào ngợ khen

Cũng có kẻ tài hơn chữ lợi

Trắng hai tay làm nổi nên giàu

Chẳng khanh tướng, chẳng công hầu

Cũng bao vạn kẻ cúi đầu vào ra

Ấy những hạng vinh hoa phú quý

Làm tài trai đặc chí hơn người

Trăm năm nghĩ cũng nên đời

Trăm năm rồi nữa... biết thời ra sao?

Lại những kẻ chí cao tài thấp

Bước đường đời lấp vấp quanh co

Phong lưu rồi đủ ấm no

Kém ra, lưu lạc giang hồ cũng thân!

Nghĩ qua thử, khách trần bao kẻ  
 Giật mình cho thân thế trăm năm  
 Mỗi đâu bồi rồi tơ tằm  
 Lấy ai là kẻ đồng tâm gỡ cùng  
  
 Bước lặn độn thẹn thùng sông núi  
 Mớ văn chương tháng lui năm tàn  
 Lụy trần ngày tháng lan man  
 Nỗi lòng càng nghĩ muôn vàn càng thêm...  
  
 Đèn hiu hắt, tiếng kim ký cách  
 Mỡ sang canh giục khách đòi con  
 Mạch sâu canh vắng như tuôn  
 Nhớ ai nước nước non non bạn tình!

### ***Đêm Khuya Nhớ Bạn Bài 1 (Tản Đà)***

Nhớ nhà thi sĩ Thù Nguyên, lục sự Bắc Ninh

Nhớ ai như nhớ bác Thù Nguyên  
 Nhớ bác đêm ngày, bác nhớ quên?  
 Kia nọ đâu non vèng thỏ xế  
 Có chãng mặt bể ngọn trào lên  
 Tháng ngày lấm lúc như thoi én  
 Thân thế đôi ta tựa chiếc thuyền  
 Nhớ bác, xem thơ như đôi mắt  
 “Bút tình” như vương sợi tơ duyên

**Đêm Khuya Nhớ Bạn Bài 2 (Tản Đà)**

Ấy ai như nổi bác Thù Nguyên  
 Khoảng mấy năm trời một chữ “duyên”  
 Chỉ thắm đã se, se lại đứt  
 Giao loan mong đôi, nôi chưa liền  
 Đêm đông đất khách ai là bạn?  
 Gió thổi còi khuya ngủ chẳng yên  
 Nghe nói Âu Dương còn chuyện cũ  
 Mà hay Nguyệt lão nhớ hay quên?

**Đêm Tối (Tản Đà)**

ù ù gió thổi bắc, tây, đông  
 Đêm tối trông ra tối lạ lùng  
 Tạo vật không tay mà hoá có  
 Phàm trần có mắt cũng như không  
 Mơ màng đâu đó bao dân chúng  
 Tô điểm nào ai với núi sông?  
 Đánh đuốc đố ai tìm khắp nước  
 Kiếm đâu cho thấy mặt anh hùng?

**Đề Ảnh Mỹ Nhân (Tản Đà)**

Giang Nam riêng một cảnh Bồng Lai  
 Hồng tía muôn ngàn chẳng kém ai  
 Vẻ ngọc long lanh pha sắc nước  
 Nhị non ngào ngạt lộn hương giời  
 Ôn mong thánh chúa nguôi lòng giận  
 Tình nặng quân vương mỉm miệng cười

*Nhấn hỏi chơi hoa ai kẻ biết  
Sang giàu ai biết, biết mà chơi*

***Đề Báo “Hữu Thanh” (Tản Đà)***

*(Cơ quan của hội Ái hữu Trung, Bắc kỳ nông công thương)*

*Tạp chí ra đời gọi “Hữu thanh”  
Chim tìm tiếng bạn mượn đề danh  
Dám đâu sườn núi kêu con phượng  
Âu cũng trên cành học cái oanh  
Nam Bắc hỏi ai đường tiến hoá  
Đông Tây nào những sách văn minh!  
Hai mươi năm triệu đồng thanh cả  
Hữu ái mong ai một chút tình*

*(Hữu thanh, 1921)*

***Đề Bìa Báo “Hữu Thanh” (Tản Đà)***

*(Tiếng gọi bạn Trung, Nam, Bắc)*

*Trung Nam Bắc, chị cùng em  
Chị em trông đó con chim gọi đàn  
Chim kia còn biết gọi đàn  
Chút tình hữu ái chị bàn cùng em*

*(Hữu thanh, 1921)*

*Đề Truyện “Thần Tiên” (Tản Đà)*

I

Có nhiều là giàu  
Có ít là nghèo  
Ai mà không có  
Khốn khó trăm chiều

II

Hai cô con gái nhà ai  
Mặt hoa da phấn như người đúc nê  
Hỏi ra không họ không tên  
Đem thân mệnh bạc quanh miên bể Đông  
Nợ đời giả mãi không xong  
Trăm năm tạc một chữ đồng cùng ai

1919

(Truyện “Thần tiên” thuật câu chuyện của hai chị em đồng tiên nói chuyện với nhau trong năm canh)

*Đời Đáng Chán (Tản Đà)*

Người đời thử ngẫm mà hay  
Trăm năm là ngắn, một ngày dài ghê!  
Còn ai ai tỉnh ai mê  
Những ai thiên cổ đi về những đâu?  
Đời đáng chán hay không đáng chán?  
Cất chén quỳnh, riêng hỏi bạn tri âm  
Giá khuynh thành nhất tiểu thiên câ  
Mắt xanh trắng đổi nhâm bao khách tục  
Giang hà nhật hạ nhân giai trọc

Thiên địa lô trung thực hữu tình  
 Đón đưa ai gió lá chim cành  
 Ấy nhân thế phù sinh là thế thế  
 Khách phù thế chừa dứt câu phù thế  
 Người phong lưu càng đượm vẻ phong lưu  
 Bức khăn hồng nâng đỡ hạt châu  
 Chuyện kim cổ một vài câu phải trái  
 Châu Nam Hải, thuyền chìm sông Thuý Ái  
 Sóng Tiên Đường, cỏ áy bến Ô giang  
 Ngẫm nghìn xưa: ai tài hoa, ai tiết liệt, ai đài trang  
 Cùng một giấc mơ màng trong vũ trụ  
 Đời đáng chán biết thôi là đủ  
 Sự chán đời xin nhủ lại tri âm  
 Nên chẵng nghĩ lại kéo nhâm

### **Đời Lắm Việc (Tản Đà)**

Đời người như giấc chiêm bao  
 Mà trong mộng ảo lại sao không nhàn  
 Đã sinh ra ở nhân hoàn  
 Lao tâm lao lực một đoàn khác chi!  
 Người ông lớn, đĩa cu li  
 Nhọc lòng nhọc xác cũng vì “cái ăn”  
 Cuộc đời kinh tế khó khăn  
 Người đời càng phải nhọc nhằn sớm hôm  
 Những người khố rách áo ôm  
 Mồ hôi đổi lấy bát cơm no lòng  
 Người thương mại, kẻ canh nông  
 Lo tiên, lo thóc, năm cùng lại năm  
 Ngày ngày hai buổi đi làm

Cụ thừa trong sở, ông tham trên toà  
 Người khiêu vũ, kẻ xướng ca  
 Cũng là nghề nghiệp con nhà làm ăn  
 Người viết báo, kẻ bán văn  
 Sinh nhai cái bút khó khăn lẫn hồi  
 Người đi sông nước ngược xuôi  
 Kẻ đem kim chỉ ngày ngồi vá may  
 Kẻ đi đôn thú đông tây  
 Người khua chuông mõ ăn mày cửa không  
 Người thuyền thợ, kẻ gánh gồng  
 Người canh cửi, kẻ bên sông lưới chài  
 Cùng trong lao động một đời  
 Kể sao cho xiết hạng người thế gian  
 Giàu sang chưa dễ ai nhàn  
 Nghèo hèn ai chớ phàn nàn làm chi  
 Vui buồn ai cũng có khi  
 Có hoan lạc, có sầu bi lẽ thường  
 Trăm năm một giấc mơ màng  
 Nghĩ chi cho bận gan vàng hỡi ai!

### **Địa Đò Rách Thứ Ba (Tản Đà)**

Đành chịu ngồi trông rách tả tơi  
 Buồn chãng? hỡi các chị em ơi!  
 Nghĩ cho lúc trước thương người vế  
 Ngó lại chung quanh hiểm kẻ bồi  
 Hồ giấy bây giờ mua kiếm khó  
 Non sông ai hỡi đợi chờ ai?  
 Còn sông còn núi còn ta đó  
 Có lúc ta bồi chúng bạn coi

(*Đông Pháp thời báo 1927*)

***Địa Đò Rách Thứ Tư (Tản Đà)***

*Có lúc ta bồi chúng bạn coi  
Chị em nay hãy tạm tin lời  
Dẫu cho tài có cao là thánh  
Chưa dễ tay không vá nổi trời  
Hồ giấy muốn mua, tiền chẳng sẵn  
Non sông đứng ngắm lệ nhường vơi  
Việc nhà chung cả ai ai đó  
Ai có cùng ta sẽ liệu bồi?*

(*Đông Pháp thời báo 1927*)

***Đưa Người Nhà Quê (Tản Đà)***

*Ai ơi đợi với tôi cùng  
Tôi còn bồi rồi trong vòng tơ vương  
Bao giờ sạch nợ văn chương  
Đèn khuya chung bóng, ta thương lấy mình!*

***Được Tin Anh Bạn Đồng Nghiệp “Bắc Kỳ Thời Báo” Ra Đòi (Tản Đà)***

*Báo giới ba kỳ buổi cạnh tranh  
Tranh nhau bút sắt múa tung hoành  
“Bắc kỳ” đồng nghiệp bao nhiêu bạn  
“Thời báo” bây giờ lại có anh  
Dẫu sẵn mực đen cùng giấy trắng  
Nhường sao nước biếc với non xanh*

Nam thành tiên thủ cơ quan mới  
 Tương tế mong ai một khôi tình

(An Nam tạp chí, 1931)

Bắc kỳ thời báo do ông Kính Đài Nguyễn Thống chủ trương.

### Ba Đình Ký (Tản Đà)

Hồng nhung hoa nở đây sân  
 Tươi hoa thánh thót mưa xuân đâu cành  
 Đốt hương xem chuyện nước mình  
 Chuyện Đình Công Tráng, Ba Đình ngày xưa  
 Thuận kinh đã đổi ngọn cờ  
 Nước non xoay chuyển bây giờ là ai?  
 Ninh Bình tỉnh có một người  
 Là Đình Công Tráng tướng tài bẫm sinh  
 Hơn đời vũ dũng thông minh  
 Hoàng, Lưu môn hạ nổi danh Bắc kỳ  
 Gió mây rộn buổi Hàm Nghi  
 Ba làng Thanh Hoá thành trì đào xây  
 Trước thành giữ thế ruộng lũy  
 Mặt thành xây đắp tre đây bàn cao  
 Trong thành khe chứa giếng đào  
 Sau thành có ngã sang Lào, ra Thanh  
 Đồn quân tên gọi Ba Đình  
 Tướng quân Công Tráng họ Đình là người  
 Uy nghiêm tướng mạnh thành dài  
 Thế trong vững thủ, thế ngoài mạnh công  
 Thuận thành nghe động uy phong  
 Pháp binh từ Huế ùng ùng kéo ra

Mấy phen đánh giáp lá cà  
 Địch quân thua xiểng, quân ta được hoài  
 Uy danh động đến nước ngoài  
 Pháp đình nổi trận bời bời phong lôi  
 Lệnh cho nguyên soái đặc sai  
 Khắc kỳ phá địch quyết bài tiến công  
 Một phen đột trận xung phong  
 Lại thêm thây chât đây đông một phen  
 Pháp quân tính thế vạn tuyền  
 Hãm thành mới có lệnh truyền bổ vây  
 Nam quân lúc ấy nguy thay  
 Đánh không được đánh mà rầy thiếu lương  
 Đình Công hết ý lo lường  
 Giải vây mới liệu quyết đường đánh ra  
 Đêm đông gió táp mù sa  
 Bất kỳ giữa trông canh ba tiến hành  
 Kéo quân ra khỏi ngoài thành  
 Nhằm nơi quân địch tung hoành đạn bay  
 Pháp quân liệu thế trở xoay  
 Tức thì lập trận bắn ngay không rời  
 Hai quân bắn lẫn bắn hoài  
 Sương mù chẳng thấy mặt người tấc gang  
 Giời đông còn hãỵ mù sương  
 Đình Công sớm đã liệu đường quân đi  
 Thành không bỏ lại tiếc gì  
 Ba Đình thất thủ thôi thì cũng thôi!  
 Tàn quân thu thập đôi nơi  
 Cô thành lại giữ một giời Ma Cao  
 Giang sơn chẳng phụ anh hào  
 Yếu thua khoẻ được lệ nào có sai  
 Đình Công khuất mặt ở đời

Non xanh nước biếc sang người trắng da  
 Nước non vẫn nước non nhà  
 Nhớ ai một khúc gọi là viếng ai

Bài này viết ở Khê Thượng – Sơn Tây, mùa xuân năm Bính Tý (1936), theo lời  
 Nam sử diễn ca.

### **Bài Ca Cổ Bản (Tản Đà)**

(Vi sự diễn kịch ở Lao Kay để lấy tiền giúp nạn dân trong Nghệ Tĩnh)

Ơn ái ơn đông bạn. Vì mỗi thương hoài  
 Kịch tân thời giúp người xa khơi  
 Thuật đôi lời tỏ lòng vì ai  
 Ta An Nam cùng họ chi khác trong ngoài  
 Đó Trung Kỳ, đây miền Lao Kay  
 Nghìn dặm đường xa dài, nổi ngậm ngùi (ngậm ngùi)  
 Tai hại vì đâu, non sông oán sầu  
 Thân thiên đê (thiên đê) cơ cầu  
 Quanh vùng (Nghệ) Nghệ Tĩnh liên nhau  
 Nắng thiêu đồng mạ, hư hại vườn rau  
 Dân tình khó khăn, đói cùng nhau  
 Đâu trận cuồng phong mờ mịt  
 Làm cát tung giời gần xa bời bời  
 Gió cuồng phong đến miền đường trong hung độc, thạch mộc toi bời  
 Thôn quê thiệt thòi ấy nhiều nơi  
 Kinh (kinh) tế, kinh tế nguy nàn!  
 Khó làm ăn lúc tiền khan  
 Dân cùng thất nghiệp như số muôn vàn  
 Cuộc sinh tồn cậy nhờ cùng nhau  
 Nhìn người hơn, ngắm vào ta chung lòng hợp dạ sum họp giống nhà  
 Giống Tiên Rồng may mà...

...

Đêm trường làm vui, mượn trò chơi  
Ca đôi lời nghe đôi lời, chơi bời vui vẻ như dãi tâm hoài  
Cuộc mua cười vì người An Nam, hợp người Tây, Nam  
Người nhiều nơi, đất Lao Kay sum vầy ơn ái  
Nghệ Tĩnh phương trời

(An Nam tạp chí số 25 1932)

**Bài Ca Chúc Tiệc Lão Làng A Lữ (Tản Đà)**

(Nghinh thần, chúc lão và chúc cả đồng dân A Lữ)

Giời xuân tốt đẹp thiêu quang  
Tượng sơn núi cả, Thương giang sông dài  
Non sông như vẽ  
Hoa cỏ như cười  
Dan tay ta hát một bài  
Trước là kính thánh, sau thời mừng dân  
Dân ta A Lữ  
Vui tiệc ngày xuân  
Khói hương làm lễ nghinh thần  
Thần linh phù hộ nhân quần thọ Khang  
Chống gậy ra làng  
Chúc ông chống gậy  
Ra họp việc làng  
Tiệc xuân vui chúc thọ trường  
Da mỗi tóc bạc tuổi càng thêm cao  
Mưa hoà gió thuận  
Tốt lúa được màu  
Trai lành gái tốt lấy nhau

*Sinh con, đẻ cháu, dài lâu nôỉ đời  
Đầu năm tiệc lão  
Già trẻ vui chơi  
Dan tay ta hát một bài  
Trước là kính thánh, sau thời mềng dân  
Ngày xuân tiệc lão  
Ca chúc làm vui  
Chúc mong già trẻ gái giai  
Năm nay năm nữa, xuân rồi lại xuân  
Kính mềng A Lữ đông dân*

***Bài Hát Của Tây Thi (Tản Đà)***

*Non xanh xanh  
Nước xanh xanh  
Nước non như vẽ bức tranh tình!  
Non nước tan tành  
Giọt lụy tràn năm canh!  
Đêm năm canh  
Lụy năm canh  
Nỗi niêm non nước  
Đố ai quên cho đành!  
Quên sao đành  
Nhớ sao đành  
Trần hoàn xa cách  
Bồng Lai non nước xanh xanh!*

*(Giấc mộng con II 1932)*

### *Bài Hát Chúc Báo Sống (Tản Đà)*

Dân hai năm triệu đồng bào  
 Giang sơn Hồng Lạc, phong trào Á Âu  
 Giời Nam xuân mới khoe màu  
 Xin đem chữ “sống” làm đầu chúc mong  
 Lo nòi thương giống  
 Chẳng gì hơn chữ sống giữ đầu tiên  
 Có cùng nhau đất dưới trời trên  
 Rồi sẽ nói đua chen Âu với Á  
 Nào giống cũ Chiêm Thành, giống mọi  
 Đai Loan, giống người da đỏ ở  
 Mỹ châu đến nay đâu đó tá?  
 Nỗi ngu hèn ai đã biết hay chưa?  
 Cuộc doanh hoàn gió gió mưa  
 Ngẫm lịch sử nghìn xưa âu đáng sợ!  
 Nên nhớ chữ:  
 Tự trợ giả thiên trường trợ  
 Giời không chia mọi rợ với văn minh  
 Sống hay chẳng thời cũng tự mình  
 Lẽ thiên diển công bình cho khắp chúng  
 Hồng Lạc nhi tôn kim hữu chúng  
 Bất tri thử điện cánh hà như  
 Tính năm sinh nay đã bốn nghìn dư  
 Bước tiến hoá vẫn lừ đừ sau mọi kẻ  
 Đời là thế, chúng ta như thế thế  
 Nước non này chưa dễ cỏ hoa ai!  
 Kiêng chân lên xa ngóng vũ đài  
 Muốn khỏi chết phải chen vai vào chỗ sống  
 Nhận chữ “sinh tồn”, câu “hạnh phúc”

*Tìm nơi “lạc thồ”, chốn “đào nguyên”  
Chúc mong nòi giống Rồng Tiên!*

*(Sống – Saigon 1935)*

*Bài Hát Mừng Đức Nam Phương Hoàng Hậu Ra Tuần Du Đất Bắc (Tản Đà)*

*Nam Phương ngự giá Bắc tuần  
Cỏ hoa vùng Bắc tin xuân đón mừng  
Trâm hoa tàn quạt tưng bừng  
Trời Nam quang cảnh ai từng thấy chưa?  
Năm Đinh Sửu qua rằm tháng chạp  
Bạn quần thoa đông họp bốn trăm người  
Đèn văn minh lửa sáng trưng giờ  
Góp ngọc nói hoa cười nghênh thánh giá  
Cung duy mẫu đức nghi thiên hạ  
Lạc đở tiên nhân giáng tự trần  
Bụng từ nhân thương xót kẻ bình dân  
Đạo bác ái ân cần câu diễn thuyết  
Hội Hợp Thiện được nghe lời khuyến thiện  
Lòng hướng dương thêm kiến quyền trung quân  
Bắc Nam đâu cũng thân dân*

1938

*(Làm theo đặt hàng của Phạm Lê Bông, nghị viên, thay mặt Ban tổ chức đón rước)*

## **Bài Hát Mừng Bắc Kỳ Nam Tửu (Tản Đà)**

(Công ty rượu Văn Điển)

Ta về ta tắm ao ta  
Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon  
Nghĩ thôi sông cạn đá mòn  
Ai hay quốc túy lại còn có nay  
Nam nhân nam tửu  
Người An Nam nay uống rượu An Nam  
Thật tha hồ cất chén với tri âm  
Bỏ nhớ vụng thương thâm bao những lúc  
Chất gạo có say không nhức óc  
Hơi men càng nhấp lại mềm môi  
Trái tang thương non nước đây vui  
Còn chút đó, cuộc đời chưa đáng chán!  
Rót đây chén, uống chơi cho cạn  
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu Linh  
Yêu nhau, một hợp cũng tình

(Phong hoá, 9-1934)

## **Bài Hát Xuân Tình (Tản Đà)**

Ấy ai quay tit địa cầu  
Đầu ai nửa trắng pha màu xuân xanh  
Trông gương mình lại ngộ mình  
Phải chăng vẫn giống đa tình ngày xưa  
Tản Đà xuân sắc  
Mấy mươi năm chẳng khác nước cùng non  
Cảnh còn nguyên người cũng lại còn  
Còn chẳng khác “Khôi tình con” như trước nhỉ!

Lịch kỷ phong sương thân bất dĩ  
 Quy lai hà nhạc ngã do liên  
 Cuộc trăm năm vương lấy môi trần duyên  
 Dù kiếp trước thiên tiên nay cũng tục  
 Đã trót hình hài trong dẫn đục  
 Giữ sao cho hòn ngọc lại Hàm Đan  
 Muôn vàn nhờ tựa giang san  
 Một ngày còn ở nhân gian ngại ngưng  
 Chúa xuân có hộ nhau cùng...

1934

**Bài Hịch Giục Cho Các Hoa Dậy (Tản Đà)**

Ồi chao ôi! các hoa trong vườn ta  
 Quen mắt ngủ trưa, cứ lười lỉnh chi cho mặt kiếp  
 Thức khuya dậy sớm, có siêng năng hoạ mới nên đời  
 Cả lũ thôi thầy  
 Một phường chết giã  
 Khoe tài cậy sắc  
 Mất nết hư thân  
 Đã mấy phen dậy bảo không chừa  
 Vẫn một mực lười ười mãi thế  
 Quái cho thói lạ  
 Học tụi nhà ai  
 Lại bây giờ  
 Chị Hằng đã về, dì Gió đã gọi  
 Đêm đông sáng toét, tiếng gà gáy mau  
 Nọ kia bướm hỏi ong thăm, biết bao kẻ đợi  
 Còn hãy cánh che nhị ủ, không sợ ai cười  
 Nào các hoa

Con chị con em, con cô con cháu  
 Đĩa hồng đĩa tử, đĩa trắng đĩa vàng  
 Giấc tốt đừng nên tham, giấc ấy chả no còn giấc khác  
 Đêm dài sao chữa chán, đêm này không đủ có đêm sau  
 Liệu mà dậy thôi  
 Đừng để giục mãi  
 Bởi yêu thương nên mới rất hòng  
 Có khôn ngoan thời phải ăn nhờ  
 Bảo nhau tự hôm nay, giữ ý lúc mờ trời tối đất  
 Đừng đợi nói lượt nữa, mà có phen tử phấn phai hương  
 (Tản Đà văn tập, viết tay 1913)

**Bài Tựa “Truyện Tỳ Bà” Của Ông Đoàn Tư Thuật Dịch (Tản Đà)**

Ngựa tuấn nọ còn để xương thiên lý, ngàn vàng chưa dễ mấy ai mua!  
 Ngọc bích kia chưa tỏ giá liền thành, giọt lụy chó hoài riêng kẻ khóc!

Cho nên:

Lan có cây mọc trong hang tối  
 Gà có con rút bỏ lông đuôi  
 Dem tài hoa mà ai oán với trần ai

Chẳng thà:

Giấu hương sắc để lánh chơi ngoài cõi tục

Vậy:

Ấy đã thế gian là thế, giận làm chi mà dỗi nữa làm chi  
 Thôi thời tri kỷ mà chi, tẻ cũng thế có vui thời cũng thế

Ngâm từ trước biết bao tài tử  
 Mà trong trần nào mấy tri âm?

Bạch tuyết, Dương xuân

Cao sơn, Lưu thủy

Chẳng cứ gì Ly tao với Tỳ bà ký

Chẳng cứ gì Khuất Nguyên với Cao Đông Gia  
 Nếu trần ai ai cũng biết ai  
 Ai còn phải vì ai cảm khái  
 Cội thông lũa chơ vơ đỉnh núi, đậm thắm tuyết sương  
 Bông hoa đào hớn hở gió đông, đái đàng ong bướm  
 Kiếp vãn tự ngẫm ra nhường cũng rứa, trải trăm tuổi đến khi đâu bạc,  
 phí bao nhiêu tiếng khóc tiếng cười  
 Khách cổ kim nào có khác chi nhau, hỏi nghìn thu xin giọt mực đen, xoá cho hết  
 chữ tài chữ ngộ!

Hà Đông, tháng 12-1922

### **Cái Giống Yêu Hoa (Tản Đà)**

Cái giống yêu hoa lạ lạ đời  
 Mắt xanh chưa lọt đã mê toi  
 Chim giời cá nước duyên ai đó?  
 Vía đại hồn khôn chết dễ chơi!  
 Xa cách ngoại trăm nghìn dặm đất  
 Ước ao trong sáu bảy năm giờ  
 Cái mê vô ích mà mê đại  
 Mê đại mê mê mãi chẳng thôi

### **Cái Lo (Tản Đà)**

Nghĩ mình, mình lại hỏi mình  
 Tự mình, mình cũng chưa đành rằng sao  
 Cái lo là cái làm sao?  
 Lo sao lo mãi? khi nào hết lo?  
 Một mình lo nghĩ quanh co

Mình lo mình biết ai lo cho mình?  
Ấy ai là khách hữu tình?  
Vì mình lo đỡ cho mình đỡ lo  
Kéo mình lo mãi quanh co  
(Tản Đà từng văn 1922)

### *Câu Hát Đường Trường (Tản Đà)*

*(Lời người gánh ở bìa sau An Nam tạp chí)*

Gánh nặng em ơi, đường trường  
Cái thân anh bây giờ gánh nặng, em ơi, đường trường  
Lòng anh như sắt mà cái tấm gan vàng em có thương nhau  
Cái mặt giời tây, em ơi, gay gắt ở trên đầu  
Dưới chân anh bóng xế, anh lại sâu cái nỗi cỏ may  
Anh trông chung quanh, em ơi, thời những đá cùng cây  
Non xanh nước biếc, suốt một ngày anh chẳng có gặp ai  
Anh nhớ tới em, em ơi! giọt lệ anh vẫn dài  
Anh thương em tài sắc mà cái thân đời em chẳng có ra chi!  
Bởi vì em mà anh phải ra đi  
Trèo non rồi lặn suối, anh chẳng có quản gì cái tấm thân  
Anh nghĩ cho đường xa, em ơi, đi mãi cũng gần  
Có công anh mài sắt thời có lần nó cũng nên kim  
Có thương nhau thời em quây gánh em đi tìm  
(Đông Pháp thời báo số 641 1927)

### *Cây Đào (Tản Đà)*

Thân em tên gọi cây Đào  
 Đẹp tươi hoa thắm, ngọt ngào quả xanh  
 Lá non mỏng mỏng trên cành  
 Cành non yếu điệu như hình gái tơ  
 Từ khi em bé đến giờ  
 Bắt sâu vun gốc cũng nhờ tay ai  
 Em trông con gái những người  
 Khôn ngoan đã sẵn có gòai phú cho  
 Thế mà nếu chẳng hay lo  
 Biết đâu rồi nữa chẳng thua cây đào

(Đài gương 1919)

### *Cò Trắng (Tản Đà)*

I

Một đàn cò trắng nó bay tung  
 Nó lại thương em lật đật chông  
 Mà có biết ai người phụ bạc  
 Thời lên mách hộ với thiên công

II

Một đàn cò trắng đến gòai xanh  
 Nó mách cho ai dám phụ tình  
 Gòai bảo trần gian hay dắc dứu  
 Sai ông Nguyệt xuống dứt tơ mảnh

(Tản Đà văn tập, viết tay 1913)

### *Có Mới Nói Cũ (Tản Đà)*

*Rượu đào năm mới rót miệng xuân  
Nhớ lụt năm xưa Sỉu trước Dân  
Bị gậy lang thang người thuỷ hạn  
Thơ văn lận đận khách phong trần  
Hiệu hàng phá sản bao nhiêu chủ  
Ôn dịch hành hung một lũ thân  
Cho hay vận xấu đà qua khỏi  
Vận thái từ nay chúc quốc dân*

*(An Nam tạp chí 1927)*

### *Cảm Đề (Tản Đà)*

*(Đọc bài thời sự “Cụ Phan mới”, một kẻ tham tàn ở Nghệ An, đăng “An Nam tạp chí” số 9, đã được toà kiểm duyệt bấy giờ cho phép)*

*Thái Bình chưa dứt tiếng kêu oan  
Lại tiếng kêu gào ở Nghệ An  
Một phủ Anh Sơn trong mấy tháng  
Mà tay Phan Tử lấy ba ngàn  
Cũng phường dôi nước quân ăn cắp  
Cũng lũ tàn dân giống hại đàn  
Lạnh lẽo hơi sương toà tạp chí  
Lệ ai dàn dựa với giang san!*

*(An Nam tạp chí, 1927)*

### *Cảm Hứng (Tản Đà)*

Một mối tơ tằm mấy đoạn vương  
Cười thay mà nghĩ cũng nên thương  
Thương cho chỉ thắm còn mơ tưởng  
Mà cái xuân xanh để phũ phàng  
Mưa gió những e thời tiết trái  
Dâu gai thêm nghĩ nợ nần mang  
Con tằm công việc thôi là mấy  
Kìa việc đời kia mới ngổn ngang

(*Đông Pháp thời báo 1927*)

### *Cảm Tưởng Về Sự Sống Chết (Tản Đà)*

Trăm năm cõi tục còn dài  
Con đường vô tận trên đời còn xa  
Núi non, giếng cũng chưa già!  
Đầu ai tóc bạc vẫn là xuân xanh  
Giang sơn còn nặng gánh tình  
Giời chưa cho nghỉ thì mình cứ đi  
Bao giờ giời bảo thôi đi  
Giang sơn cất gánh, ta thì nghỉ ngơi  
Nợ đời là thế ai ơi!  
Khách tình nhắn nhủ cho đời biết qua  
Có ai là kẻ cùng ta?

(*An Nam tạp chí, 1932*)

### *Cảm Xuân (Tản Đà)*

Pháo đốt vui xuân rộn phố phường  
Xuân về riêng cảm khách văn chương  
Hồng phơi loá mắt chùm hoa giấy  
Trắng nhuộm phơ đầu mái tóc sương  
Cành liễu đông tây cơn gió thổi  
Con tầm sống thác sợi tơ vương  
Xuân này biết có hơn xuân trước  
Hay nữa xuân tàn hạ lại sang?

### *Cảm Ôn Người Cho Hà (Tản Đà)*

Đương trưa bữa rượu nhà nho  
Có anh cầm giấy đem cho rọ hà  
Xem thư ta mới biết là  
Cho ta rọ đó người nhà ông Lan  
Nguyên đồ hải vị Quảng An  
Hải Phòng xe lửa đưa lên Hà thành  
Thức ăn đến nó là thanh  
Mở ra chỉ một múi chanh vắt vào  
Nuốt trôi mát ruột làm sao  
Lâu nay mới thoả ước ao ăn hà  
Cám ơn anh bếp cho quà  
Gia Long số bảy, người nhà ông Lan

### *Cảnh Vui Của Nhà Nghèo (Tản Đà)*

Trong trần thế cảnh nghèo là khổ  
Nỗi sinh nhai khôn khó qua ngày

Quanh năm gạo chịu tiền vay  
Vợ chồng lo tính hôm rày, hôm mai  
Áo lành rách vá may đắp điếm  
Nhà ở thuê chật hẹp quanh co  
Tạm yên, đủ ấm, vừa no  
Cái buồn khôn xiết, cái lo khôn cùng

Con đi học, con bồng, con dắt  
Lớn chưa khôn, lắt nhắt thơ ngây  
Hôm hôm lớn bé sum vầy  
Cũng nên vui vẻ mà khuây nỗi buồn

Nghĩ thiên hạ cho con đi học  
Cảnh phong lưu phú túc nói chi  
Những ai bần bạc hàn vi  
Lo buồn đã vậy, vui thì cũng vui

Tan buổi học, mẹ ngồi tựa cửa  
Mắt trông con đĩa đĩa về dần  
Xa xa con đã tới gần  
Các con về đủ quây quần bữa ăn

Cơm dưa muối khó khăn mới có  
Của không ngon, nhà khó cũng ngon  
Khi vui câu chuyện thêm giòn  
Chồng chồng, vợ vợ, con con một nhà

Ăn rồi học, tối qua lại sáng  
Ít tiền tiêu ngày tháng thành thói  
Chiều chiều, tối tối, mai mai  
Miễn sao no được, việc đời quản chi

Con nhà khó nhiều khi vất vả  
Ngoài học đường thư thả được đâu

*Khi thời quấy nước tưới rau  
Chợ tan đón gánh theo sau mẹ già*

*Việc giấy bút vẫn là đi học  
Cảnh gia đình khó nhọc nhường ai  
Ví chẳng có chí, có tài  
Khi nên trời cũng cho người làm nên*

*Khấp xã hội nghèo hèn ai đó  
Mẹ thương con thời cố công nuôi  
Những con nhà khó kia ơi  
Có thương cha mẹ thời vui học hành  
Cũng chẳng kể thành danh lúc khác  
Trời đã cho bước bước càng hay  
Nghèo mà học được như nay  
Vinh hoa chưa dễ sánh tày cái vui  
Trong trần thế nhiều nơi phú quý  
Nỗi buồn riêng ai ví như ai  
Bày ra cái cảnh có trời  
Vui buồn cũng ở tự người thế gian*

### *Cửa Thiêng (Tản Đà)*

*Cửa thiêng ai bán mà mua  
Ai cho mà lấy, ai thừa mà xin  
Ai về nhắn chị cùng em  
Bảo nhau mài sắt nên kim có ngày  
Muôn sao cho được như thầy  
Đường xa nghĩ nỗi sau này mới ngoan*

*Chút thân lẻo đẻo theo đàn  
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân*

*(Khôi tình bản chính 1918)*

### ***Chúc Báo Sống (Tản Đà)***

*Được nghe tin Sống mới ra đời  
Nam Bắc xa xôi gửi mấy lời  
Lục Tỉnh ước sao co đất lại  
Ba Vì chung để đội giời chơi  
Ngàn năm hoa thảo mẫu xuân mới  
Nửa bức sơn hà nét mực tươi  
Sống ở trên đời cho đáng sống  
Xin đừng gượng gạo sống như ai*

*(Sống 1935)*

*Báo Sống xuất bản ở Sài Gòn từ 1935, nhà thơ Đông Hồ là chủ bút, có mời Tản Đà cộng tác.*

### ***Chị Khuyên Em (Tản Đà)***

*Em nghe lời chị, chị khuyên em  
Chị nủ đừng hay giờ dậy đêm  
Thân gái như mành đương nụ dại  
Thế gian lắm kẻ muốn dòm xem  
Phải cho ngoan mịn ra nèn nếp  
Rồi sẽ theo đời với chỉ kim  
Có nết có khôn thời có giá  
Phong thu ai bảo bóng giăng thềm*

*(Tản Đà văn tập, viết tay 1913)*

### *Chơi Con Đường Cũ (Tản Đà)*

Này con đường cũ chỗ này đây  
 Kìa khúc sông kia, đỉnh núi này  
 Cảnh vật còn nguyên sông với núi  
 Người như hơi lạ nước cùng mây  
 Núi cao sông rộng là quê quán  
 Nước chảy mây bay mấy tháng ngày  
 Cảnh cũ người xưa thơ lại cũ  
 Đường đi vô hạn khách đông tây

### *Chơi Xuân Kẻo Hết Xuân Đi (Tản Đà)*

Người ta sống đủ trăm năm thời có trăm lần xuân  
 Nhưng xuân thời xuân, nhưng người không xuân  
 Vì thế cho nên  
 Chị em ơi, người ta bảo rằng:  
 “Chơi xuân kẻo hết xuân đi”  
 Nhời nói ấy có ý nhị lắm  
 Tôi xin bày tỏ như vầy  
 Này kìa những ai  
 Kẻ trên mạn ngược hay người về phía xuôi  
 Người trong cửa sang hay kẻ con nhà hèn  
 Kẻ từ ngày lọt tiếng khóc rơi ra  
 Bác mẹ bế ẵm nâng niu  
 Trái mấy lần nêu cao pháo nổ bánh trưng xanh  
 Mãi đến bây giờ mới vắn lẩn vành khăn  
 Mới thắt chặt giải yếm  
 Thế cũng xuân  
 Thế cũng chơi  
 Chơi thì chơi

Đã biết gì là xuân  
Lại như lúc già  
Mùi đời đã qua  
Chồng con ăn ở là thế  
Giá thấy có thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ  
Thời cũng chỉ kính đánh tổ tôm  
Chỉ cốt nhai trầu miếng  
Thế cũng xuân  
Thế cũng chơi  
Chơi thì chơi  
Còn biết gì là xuân  
Thế thì, khi tóc đã dài  
Má đã hây  
Vú đã nhúm  
Nhi đâu chưa bạc  
Nhi răng chưa long  
Đách ngọc đôi vàng  
Con tạo hóa nuông người trang điểm riết  
Mày ngài mắt phượng  
Khách tài hoa lắm kẻ chết mê toi  
Ấy đương độ người xuân  
Chính độ người xuân  
Có xuân thời mới xuân  
Chơi đi thôi!  
Chị em ơi  
Chờ chi mãi đó?  
Ta chơi hoa  
Ta chơi mây  
Ta chơi giăng  
Ta chơi gió  
Chơi hoa nhị

Chơi giăng vòng  
 Chơi đào tơ  
 Chơi sen ngó  
 Chơi chồn này không hay, tìm chơi chồn nọ  
 Tam tứ núi cũng trèo  
 Thất bát giang cũng lội  
 Sông Đào tắm mát  
 Xứ Đoài cấy thuê  
 Ấy mới xuân mà ấy mới chơi!  
 Can chi phải nương bóng bà Nguyệt, víu môi ông Tơ, mà đông ruộng chống mông,  
 phòng không gãi rốn dãi tai!  
 Nếu ngày xuân mà em hãy còn dài, thời có thể không chơi lúc này ta chơi lúc khác  
 Đi về ong bướm  
 Mặc ai tường đông  
 Nhưng mà không!  
 Cửa đất đỏ gò buôn có ít  
 Có bấy nhiêu chơi hết thời thôi  
 Để dành cũng chẳng được rồi  
 Có tiền em để em ngồi em mua  
 Buồn cho ai tiếc rẻ lúc qua mùa  
 Sướng thời sướng, sướng đương thời không lại có  
 Thảm cho kẻ chơi lâm chơi hớ  
 Nước ao tù đậm địa ố màu tươi  
 Ngàn thu khôn dại mấy người  
 Hồng nhan phải giống ở đời mãi ru!  
 Xem như thế thời ghê làm sao! Sợ làm sao! Tiếc thương làm sao!  
 Đó kia những ai, có là giống người, bảo thời phải nghe  
 Mỗi năm một tuổi  
 Như đuôi xuân đi  
 Măng mọc có lúa  
 Đôi ta có thì

*Chơi đi thôi!  
Chơi mau đi thôi!  
Cho trống thủng  
Cho chiêng long  
Cho cờ quẩn ngược  
Kẻ cái già xông xộc nó thì theo sau  
(Tản Đà văn tập, viết tay 1913)*

### ***Con Chim Khôn (Tản Đà)***

*(Điệu hát sấm)*

*Con chim khôn đậu trái non Đồi  
Tiếng kêu réo rắt gọi người bắc nam  
Năm canh dài ngủ mãi còn tham!  
Trời đông đã sáng đi làm kẻ trưa  
Giấc mơ mòng ai tỉnh hay chưa?  
Các cô con gái cũng say sưa cái nỗi gì?  
Thôi xin đừng gương lược làm chi  
Chồng thì chưa có, ruộng thì bỏ hoang  
Hỡi ai con gái trong làng!*

### ***Cười Bác Mai Lâm (Tản Đà)***

*Nực cười cho bác Mai Lâm  
Thương nhau chi sớm mà lâm khóc nhau!  
Cõi đời đã lánh xa đâu  
Mà cho ai nhớ, ai sầu, hỡi ai!  
Tóc tơ vương vẫn còn dài  
Con tầm còn trả nợ đời chưa xong*

Lửa hương còn chắt bên lòng  
 Nho tàn còn vẫn trong vòng trăm năm  
 Nực cười cho bác Mai Lâm  
 Thương nhau chi sớm mà lắm khóc nhau!  
 Suối vàng ai đã vội đâu  
 Mà cho ai tiếc, ai sầu, hỡi ai!  
 Bức dư đồ rách không bồi  
 Báo An Nam nghĩ biết đời nào ra  
 Hủ nho vô ích nước nhà  
 Rượu thơ còn vẫn la cà trăm năm  
 Nực cười cho bác Mai Lâm  
 Thương nhau chi sớm mà lắm khóc nhau!  
 Hồn thơ đã mất đi đâu  
 Mà cho ai khóc, ai sầu, hỡi ai!  
 Dưới trên còn đất còn giờ  
 Còn non còn nước, còn người nước non  
 Đà chưa cạn, Tản chưa mòn  
 Còn ai thi sĩ, lại còn tri âm...  
 Nực cười cho bác Mai Lâm  
 Thương nhau chi sớm mà lắm khóc nhau!

(Tiểu thuyết thứ Bảy 1934)

Ông Mai Lâm, giáo viên trường nhà dòng Sacré-Coeur ở Cao Bằng được tin đồn nhà thơ Tản Đà đã từ trần (1934), có viết bài thơ “Viếng thi sĩ Tản Đà” gửi về báo

Tiểu thuyết thứ Bảy:

Ôi thôi, hỡi bác Tản Đà!  
 Suối vàng nay đã lánh xa cõi đời  
 Xa trông mây nước ngậm ngùi  
 Tấm lòng thương nhớ mấy lời viếng thăm  
 Nhớ ai vẫn vót tơ tâm  
 Nước non ai kẻ đồng tâm hẹn hò

Thơ đây túi, rượu lưng hồ  
Dẫu cho kiết cũng danh nho nước nhà  
Ôi thôi, hỡi bác Tản Đà!  
Suối vàng nay đã lánh xa cõi đời  
Tôi với bác, bác với tôi  
Tuy không quen biết cũng người đồng bang  
Lại thêm cùng môi văn chương  
Chung tình non nước, tơ vương bên lòng  
Bấy lâu tôi những ước mong  
Có phen run rủi tương phùng hai ta  
Ôi thôi, hỡi bác Tản Đà!  
Suối vàng nay đã lánh xa cõi đời  
Làm chi vội mấy bác ơi  
Chí cao nghiệp lớn ai người nối theo  
Thuyền nan ai giữ mái chèo?  
Con tàu bản quốc ai liều sóng khơi?  
Bức dư đồ rách ai bồi?  
Báo An Nam nghỉ ai rồi lại ra?  
Ôi thôi, hỡi bác Tản Đà!  
Suối vàng nay đã lánh xa cõi đời  
Than ôi! còn đất còn trời  
Còn non còn nước, đâu người nước non?  
Đà dù cạn, Tản dù mòn  
Danh thơm thi sĩ vẫn còn truyền lâu  
Hồn thơ phảng phất nơi đâu  
Chút tình có thấu cho nhau chẳng là  
Ôi thôi, hỡi bác Tản Đà!  
Suối vàng nay đã lánh xa cõi đời...

*Dao Cầu Đại Chiến (Tản Đà)*

*Đùa các ông lang đặng báo công kích nhau*

*Đâm nhau bút chiến cuộc chưa thôi*

*Đại chiến dao cầu lại đến nơi!*

*Phương thuốc hồi xuân chưa mấy lọ*

*Thầy lang lưu huyết sẽ bao người?*

*Nghệ An, Đạc Lập nào ai đó?*

*Nam Định, Thần Tiên biết có ai?*

*Nhắc các bà lang xa kiếm chôn*

*Kẻo mà sét trán lại mang tai*

*Dạ Bán Áo Đoạn (Tản Đà)*

*Sau khi thi đỗ không về, Đỗ thị đi lấy chồng khác, hoá ra như điên làm*

*Đỗ cũng không mà cười cũng không*

*Còn đeo áo đoạn để ai trông?*

*Kìa màu Thượng Hải xanh xanh lót*

*Này giá Sơn Tây mấy mấy đồng*

*Đang buổi khan tiên chơi cách thế*

*Có ai biết của giúp nhau cùng*

*Thơ lưng chất nặng, tay buồn rồi*

*Bán áo mà mua giấy viết nông*